

Số: /BC-UBND

Cẩm châu, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT

5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022

Thực hiện Công văn số 813/STP-PBGDPL ngày 23/5/2022 về hướng dẫn tổng kết Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022 (sau đây gọi là Chương trình phối hợp); Công văn số /UBND-TP ngày 10 tháng 6 năm 2021 *V/v: Báo cáo tổng kết Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.*

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Châu 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022, với những nội dung như sau:

I. Kết quả triển khai thực hiện chương trình

1. Việc ký kết Chương trình/Kế hoạch phối hợp giữa ngành Tư pháp và Hội Phụ nữ ở địa phương (số lượng các đơn vị đã thực hiện việc ký kết chương trình phối hợp

- Xây dựng chương trình phối hợp: Đã ban hành 02 Quy chế phối hợp giữa UBND và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã theo nhiệm kỳ đã ban hành quy chế hoạt động của UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã nhiệm kỳ 2016-2021. Ban hành 08 Kế hoạch tổ chức công tác phối hợp tuyên truyền PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

2. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Chương trình trong ngành Tư pháp và các cấp Hội; hoạt động kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình giữa hai ngành.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của chương trình giữa UBND xã và

MTTQ, các đoàn thể nói chung và hội liên hiệp phụ nữ xã Cẩm Châu Chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chương trình phối hợp; kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã :

Quán triệt tuyên truyền Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền PBGDPL nội chung và các quy chế phối hợp giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã các nghị quyết liên tịch của các ngành.

Ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã , ký cam kết thực hiện, phạm vi phối hợp, chế độ thông tin báo cáo.

Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng trong công tác phối hợp nhằm rút kinh nghiệm; Thực hiện kế hoạch của cấp trên đã kiểm tra, tự kiểm tra vai trò trách nhiệm giữa các thành viên trong công tác tham mưu , thực hiện nhiệm vụ.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm được giao trong Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018

Kết quả thực hiện các nội dung, hình thức phối hợp chương trình số 01 ngày 19/3/2014 giữa UBND xã với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã xã về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, sở lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật năm 2018-2022

Trong 05 năm thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã vận động nhân dân thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng- an ninh giai đoạn 2018-2022 đã được các cấp ủy Đảng từ xã đến thôn tích cực triển khai thực hiện, kinh tế của địa phương đã có những bước phát triển đáng kể. Tập trung vào 05 chương trình phối hợp đó là: phối hợp vận động nhân dân thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; phối hợp, vận động nhân dân thực hiện phong trào “ *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, cuộc vận động “ *Cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch*”; vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động “*Phong trào phụ nữ chung tay xây dựng nông thôn mới*”, “ *Phụ nữ vì người nghèo*” cấp xã vận động nhân dân giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; phát huy quyền làm chủ của công dân, vận động nhân

dân tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh; phối hợp vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của nhà nước. Nổi bật trong cuộc vận động nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội từ khi ban hành và thực hiện chương trình phối hợp toàn xã đã có những chuyển biến tích cực.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

Trong 5 năm từ năm 2018-2022: UBND phối hợp với Hội phụ nữ đã ban hành 7 Kế hoạch; 08 thông báo tổ chức tuyên truyền PBGDPL nói chung và pháp luật về hòa giải cơ sở tổng số: 07 buổi tuyên truyền tại hội nghị của xã và thôn ngoài ra biên soạn cho cán bộ truyền thanh tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã 42 bảng tin pháp luật.

- Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý: Trong 5 năm đã phối hợp với TTTGPL số 5 tỉnh Thanh Hóa tổ chức trợ giúp pháp lý miễn phí cho nhân dân và hội viên hội phụ nữ xã được 02 buổi trợ giúp.

- Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng pháp luật. Đã ban hành 02 Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND về vấn đề bình đẳng giới; Ban hành 02 Kế hoạch tổ chức tuyên truyền thực hiện nghị quyết về bình đẳng giới trên địa bàn xã Cẩm châu

- Bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và ngành Tư pháp: Ban hành 05 kế hoạch tổ chức tập huấn công tác hòa giải, tổ chức nghiệp vụ công tác hội của hội liên hiệp phụ nữ xã; ngoài ra tham gia tập huấn nghiệp vụ do huyện, tỉnh tổ chức.

- Tham gia giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và góp ý, tham gia xây dựng pháp luật. Thực hiện quy định của Luật giám sát MTTQ cùng hội liên hiệp phụ nữ đã thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia đóng góp vào các văn bản luật; dự thảo Nghị quyết HĐND xã, dự thảo hương ước quy ước nông thôn.

- Lồng ghép hiệu quả nội dung Chương trình phối hợp vào các chương trình, đề án đang triển khai có liên quan để tăng nguồn lực hỗ trợ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện việc xin ý kiến vào dự thảo đóng góp xây dựng Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Nghị quyết hàng năm UBND đều mời hội phụ nữ tham gia đóng góp vào các dự thảo, Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Nghị quyết khi được yêu cầu; Xây dựng các đề án của UBND khi có sự tham gia tích cực của Hội phụ nữ đạt kết quả

cao trong các đề án.

2. Các hình thức, biện pháp phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của Chương trình có hiệu quả trên thực tế; tập trung phân tích, đánh giá những mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với đối tượng là phụ nữ và trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến gia đình, phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, tập trung các nội dung phòng, chống bạo lực gia đình, buôn bán người, nạn tảo hôn, phụ nữ kết hôn với người nước ngoài, kết hôn ở vùng biên giới...

- Ủy ban nhân dân xã cùng hội phụ nữ ra Quyết định thành lập địa chỉ tin cậy tránh nạn trong bạo lực gia đình; thành lập câu lạc bộ phụ nữ giúp nhau làm kinh tế; câu lạc bộ tìm hiểu pháp luật phòng chống bạo lực gia đình.

3. Kinh phí bố trí để thực hiện Chương trình/Kế hoạch (nêu rõ nguồn kinh phí được bố trí riêng hoặc lồng ghép trong thực hiện các hoạt động cụ thể, các nguồn kinh phí huy động khác).

Về kinh phí thực hiện chủ yếu do ngân sách nhà nước phân bổ và từ việc chi tiêu tiết kiệm, ngoài ra xã hội hóa trong công tác vận động nhân dân đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng như làm đường giao thông, quỹ văn hóa; kêu gọi của MTTQ vận động vì người nghèo hành năm.

Nguồn kinh phí để tổ chức chương trình phối hợp chủ yếu từ nguồn chi thường xuyên của UBND và nguồn kinh phí hội của Hội phụ nữ xã

4. Công tác khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động PBGDPL cho phụ nữ.

Hàng năm thực hiện việc sơ kết tổng kết đánh giá kết quả hoạt động trong công tác phối hợp giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã ; phối hợp với tổ chức công đoàn đánh giá, kiểm điểm cán bộ, công chức biểu dương khen thưởng những cá nhân tổ chức kịp thời, từ đó khích lệ đẩy mạnh các phương trào thi đua trong cơ quan, tổ chức. Trong 5 năm đã khen thưởng cho 2 tổ chức 4 cá nhân có thành tích xuất sắc trong chương trình phối hợp tại UBND xã Cẩm châu

III. Đánh giá việc thực hiện Chương trình

1. Về hiệu quả:

- Đánh giá những chuyển biến trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho phụ nữ (việc bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và ngành Tư pháp; tình hình vi phạm pháp luật của phụ nữ tại địa phương; vai trò, vị thế, sự ảnh hưởng của phụ nữ đến các thành viên trong gia đình trong việc nâng cao ý thức pháp luật...).

- Đánh giá những chuyển biến trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật

của đoàn viên, hội viên

Trong 5 năm 2018-2022 Chương trình phối hợp giữa UBND với Ủy ban Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã được thực hiện có hiệu quả trên các lĩnh vực. Thông qua đó đã phát huy vai trò tích cực của Ủy ban Hội Liên hiệp Phụ nữ xã trong việc tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của xã và của từng ban, ngành trên địa bàn

- Đánh giá hiệu quả việc thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật nhằm bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của phụ nữ, từng bước nâng cao lợi thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội

- Đánh giá vai trò của Hội Phụ nữ đối trong công tác hòa giải ở cơ sở (như: cử Hội viên làm tập huấn viên, hòa giải viên; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, bình đẳng giới cho hòa giải viên; tư vấn, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở... *(có số liệu dẫn chứng cụ thể)*); sự thay đổi trong nhận thức của phụ nữ, nhất là phụ nữ ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số về việc tích cực, chủ động tham gia công tác hòa giải ở cơ sở, cũng như sử dụng phương thức hòa giải ở cơ sở để giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh. Từ xã đến thôn đã tích cực phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân xây dựng đời sống văn hoá". Các hoạt động nhân đạo từ thiện được tập trung tuyên truyền, vận động và cả hệ thống chính trị vào cuộc, góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội.

- Đánh giá về công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ có công tác tư vấn pháp luật, tham gia trợ giúp pháp lý đối với một số vụ việc điển hình: Việc tăng cường năng lực của các thành trong hội xã, cùng cán bộ cán bộ đoàn, cán bộ hội trong triển khai thực hiện các hoạt động PNGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, giải cơ sở nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị địa phương. Các chương trình phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của xã được triển khai sâu rộng trong các tổ chức đoàn thể và khu dân cư; góp phần tích cực trong việc thu hút đoàn viên, hội viên tham gia tổ chức Hội; phát huy sức mạnh tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân trong xã

- Đánh giá hiệu quả về công tác tham gia giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và góp ý, tham gia xây dựng pháp luật; thực hiện bình đẳng giới và lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ, từng bước nâng cao lợi thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội: Trách nhiệm thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã : Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Hội Liên hiệp Phụ nữ xã thông qua hoạt động giám sát, UBND, các ban ngành đã giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong tổ chức thực hiện Chương trình

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với Hội phụ nữ có lúc còn hình thức; việc thông tin hai chiều có lúc chưa kịp thời.

- Một số ban, ngành chuyên môn của xã thực hiện công tác phối hợp với Ủy ban Hội Liên hiệp Phụ nữ xã trong công tác thông tin, tuyên truyền chưa thường xuyên, chưa đồng bộ.

- Hiệu quả công tác tuyên truyền của các đoàn thể tới đoàn viên, hội viên có lúc chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm từ thực tế triển khai thực hiện Chương trình.

- Kinh nghiệm rút ra nơi nào có sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện công tác phối hợp thì nơi đó có hiệu quả, chất lượng trong công tác phối hợp.

- UBND, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã phải nhận thức đầy đủ vai trò trách nhiệm của mình trong công tác tham mưu xây dựng chính quyền, trong công tác phối hợp, công tác tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế- xã hội; công tác xây dựng nông thôn mới và xây dựng nông thôn mới nâng cao; phát động phong trào phụ nữ chung tay xây dựng nông thôn mới; phụ nữ giúp nhau trong phát triển kinh tế.

IV. Đề xuất, kiến nghị triển khai thực hiện các hoạt động phối hợp giữa hai ngành trong thời gian tới

1. Những kiến nghị, đề xuất giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giữa hai ngành.

- Những kiến nghị, đề xuất giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động phối hợp về PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải cơ sở, lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giữa UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã .

Đề nghị cấp trên tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn hàng năm cho cán bộ chuyên môn, cán bộ đoàn thể nhằm nâng cao chất lượng trong công tác phối hợp UBND với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã .

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các chủ trương, Nghị quyết của Huyện uỷ, HĐND, UBND, quy chế của địa phương.

Tiếp tục đa dạng hoá các hình thức tập hợp, quan tâm tranh thủ phát huy có hiệu quả vai trò của người uy tín tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của xã. Thường xuyên nắm bắt tình hình chủ động phối hợp với các thôn, các ban ngành chức năng tham gia giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến dân tộc, tôn giáo góp phần đảm bảo ổn định tình hình.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*”; tích cực vận động cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và toàn xã hội thực hiện cuộc vận động tạo nguồn lực cho hỗ trợ người nghèo trên địa bàn xã; tập trung giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển các mô hình kinh tế, nâng cao và ổn định thu nhập để thoát nghèo bền vững; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ vì người nghèo

2. Đề xuất những nội dung phối hợp cụ thể giữa hai ngành trong giai đoạn tiếp theo và cơ chế bảo đảm thực hiện./.

Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa UBND với Hội phụ nữ tiếp xúc với nhân dân từ khu dân cư để lắng nghe, nắm tình hình tâm tư nguyện vọng và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân, của doanh nghiệp, kịp thời phản ánh đến các cấp uỷ Đảng và chính quyền để có biện pháp giải quyết các vấn đề bức xúc, kiến nghị của nhân dân và doanh nghiệp. Phối hợp tốt với chính quyền trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, trọng tâm công tác vận động tuyên truyền, giải thích hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp, khiếu nại đông người.

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong thời gian qua, căn cứ nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đã đề ra; UBND, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể từ nay đến hết năm 2022, trong đó tập trung: tiếp tục thực hiện vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên cơ sở mục tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Cẩm Châu, Phối hợp và đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Trên đây là báo cáo Trên đây là báo cáo 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022 báo cáo UBND huyện biết theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận

- Phòng Tư pháp Cẩm Thủy
- Đảng ủy- HĐND- UBND;
- Lưu: VP. TP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quách Văn Mạnh

PHỤ LỤC

Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 146/CTr-STP-HLHPN ngày 11/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022

(kèm theo Công văn số /BC-UBND ngày /6 /2022 của UBND xã)

1. Kết quả thực hiện chương trình (Bảng 1)

Năm	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn <i>(Nêu rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu và trích yếu)</i>	Hội viên Hội phụ nữ làm công tác PBGDPL, TVPL, HGOCS <i>(Số lượng)</i>	Hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên TGPL <i>(Số lượng)</i>	Phụ nữ được TVPL <i>(Số lượng)</i>		Phụ nữ được TGPL <i>(Số lượng)</i>			Hoạt động hòa giải tại cơ sở có Hội phụ nữ tham gia <i>(Số lượng)</i>	
				Tại Trung tâm tư vấn pháp luật, Trung tâm hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	Tư vấn qua văn bản, điện thoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư tại các tỉnh, thành Hội	Thông qua tư vấn pháp luật	Thông qua hoạt động tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng và các hình thức TGPL khác	Thực hiện TGPL lưu động cho phụ nữ ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Số vụ việc hòa giải ở cơ sở	Số vụ việc hòa giải thành
2018	02 QC/HPN-UBND 02 KH- UBND 03 TB-UBND	14 <i>(Trước sáp nhập)</i>	14 <i>(Trước sáp nhập)</i>	0	0			25	8	5
2019	03 KH- UBND 02 TB-UBND	14	14	0	0			20	8	5
2020	01 KH- UBND 02 TB-UBND	8	8	0	0			15	4	3
2021	02 KH- UBND 02 TB-UBND	8	8	0	0			25	4	2
2022		8	8	0	0			5	0	0

2. Kết quả thực hiện chương trình (Bảng 2)

Năm	Phối hợp tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật <i>(Nếu rõ hoạt động)</i>	Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn, hội thảo, tọa đàm tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên Hội phụ nữ <i>(Số lượng cụ thể)</i>	Phối hợp thành lập và tổ chức hoạt động Câu lạc bộ phụ nữ và pháp luật <i>(Số lượng CLB)</i>	Hội viên Hội phụ nữ tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý <i>(Số lượng cụ thể)</i>	Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật		Kinh phí thực hiện Chương trình <i>(Số liệu cụ thể)</i>		
					Văn bản quy phạm pháp luật đã tham gia ý kiến về những nội dung liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới <i>(Liệt kê cụ thể)</i>	Văn bản đã thực hiện phản biện xã hội về phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới <i>(Liệt kê cụ thể)</i>	Từ ngân sách nhà nước		Từ các nguồn khác <i>(huy động, tài trợ trong nước và quốc tế)</i>
						Bố trí riêng thực hiện Chương trình	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động		
2018		2	2	8	1	1			
2019		2	2	8	1	1			
2020		1	1	8	1	1			
2021		1	1	8	1	1			
2022			1	8					